

NHẬT KÝ VIỆT NAM – ÂM THANH NGÀY CŨ

Trần Quý Phiệt

Ngày 28 tháng 3

Hôm nay tôi được Tiến sĩ Tài thông báo theo yêu cầu của Khoa Anh và Trường Khoa Học Xã hội & Nhân văn, Chương trình Fulbright đã chấp thuận cho tôi lưu lại thêm một học kỳ nữa. Sau khi hội ý với Nga, tôi sẽ viết thư cho trường tôi ở Hoa Kỳ xin gia hạn nghỉ phép cho đến tháng giêng năm tới.

Cả hai chúng tôi đều vui mừng. Một năm không đủ để đền bù lại những năm dài xa cách quê hương. Có nhiều nơi chốn và người để thăm viếng, nhiều việc phải làm trước khi chúng tôi trở lại Hoa Kỳ vĩnh viễn. Nga cũng muốn tôi ở lại thêm để tiếp tục giúp đỡ các sinh viên của tôi cả hai chúng tôi ngày càng yêu mến. Một lý do nữa rất quan trọng: Bởi vì sách của tôi viết về quá khứ của tôi, nơi này là lý tưởng nhất bởi vì thiên đường của tôi nằm ở đây. Kho tàng của tôi ở đây, không ở nơi nào khác. Mỗi phút tôi còn ở lại đây đều có giá trị. Mọi sự, mọi người tôi gặp ở đây đều dính liền với quá khứ của tôi hay gợi nhớ cho tôi quá khứ ấy. Tất cả đều vô cùng quý báu đối với tôi.

Hôm trước khi đi mua thực phẩm với Nga tại ngôi chợ xép trong xóm, tôi thấy một con gà trống một chân bị cột vào khu vực bán hàng của người chủ bằng một sợi giây. Bởi vì con vật đứng yên chịu đựng, trong nhật ký tôi ví nó với sự bất hạnh của con người. Thật lạ lùng khi hình ảnh con gà trống ấy hiện ra trở lại trong óc tôi ngày hôm nay cùng với sự vui mừng có cơ hội ở lại Việt Nam lâu hơn và tình yêu quê nhà tràn ngập trong lòng tôi, con vật ấy mang một ý nghĩa khác. Nó kêu gọi trong tôi hình ảnh một con gà trống

chúng tôi nuôi với bầy gà khác ở sân vườn nhà chúng tôi ở Quảng Bình. Bây giờ tôi có thể hình dung cái đầu của nó đảo qua lại, phồng cuống họng lông đẹp gáy lên một tiếng đầy tự mãn. Con gà trống này—và sau đó những con gà trống khác khi tôi từ bé lớn lên và trong giai đoạn trưởng thành của tôi—đánh thức tôi trong buổi nửa đêm về sáng, óc miên man nhớ đến thuở niên thiếu lúc cha tôi dắt tôi đi qua các làng quê ở Quảng Bình. Bất kỳ cảnh tượng nào tôi gặp ở đây cũng được lọc qua tấm kính của ký ức và tương tượng của tôi để trở thành tượng trưng cho một thiên đường tôi đã có một lần.

Ngày 3 tháng 4

Tôi thường mua nhật báo—và thỉnh thoảng các tạp chí—vào buổi sáng không phải lúc nào cũng đọc, nhưng để sưu tập làm kỷ niệm thời gian tôi sống ở đây. Dường như để đền bù cho biết bao nhiêu sự mất mát tôi phải chịu vì cuộc đời lưu vong quá lâu, tôi thu thập càng nhiều càng tốt bất cứ những gì liên quan tới Việt Nam, dù biết rằng tôi không thể đem mọi thứ về lại Mỹ với tôi.

Sau khi ăn cơm tối xong, tôi chạy ra sạp báo ở góc đường để lấy một số báo tôi quên mua sáng nay. Trời sập tối. Một cơn mưa nhẹ rơi trên đầu và vai tôi. Trong ánh đèn đường và cơn mưa và nhất là dưới áp lực của đường phố rộn rịp đường phố trông đông nghẽn hơn ban ngày. Lòng tôi bỗng nhiên thất lại. Mọi vật bỗng trông quen thuộc một cách đau đớn, quá gần gũi với tôi và không thể tách rời khỏi tôi đến nỗi tôi cảm thấy như cũng là một phần của tôi, thuộc về tôi mặc dù tôi là người lạ ở đây. Tôi không cảm thấy bị đe dọa bởi chỗ này chút nào. Đã gần bốn mươi năm kể từ lúc tôi rời Việt Nam, nhưng đêm nay tôi có thể nhận nó ra ngay một cách dễ dàng và tình yêu của tôi đối với nó không bao giờ suy giảm.

Người đàn bà trẻ bán báo hình như kinh ngạc khi thấy thái độ của tôi tối nay. Thay vì hành động như một khách hàng bình thường trả tiền mua báo rồi về nhà, tôi nán lại và bắt chuyện một cách thân thiện với cô. Tôi còn nhìn chăm chú vào cô khi nói chuyện. Cô không biết rằng giọng của cô tôi nghe tối nay khi cô mời tôi đọc qua các tạp chí nghe êm ái nhưng quen thuộc và thân thương đến nỗi làm tôi cảm thấy nhức nhối trong lòng như giọng nói của một cô em gái hay người yêu đã mất. Lòng ưa muốn tiếp xúc lại với quá khứ và quê nhà của tôi qua trung gian người phụ nữ trẻ tuổi này và thành phố này tràn ngập lòng tôi mạnh đến nỗi tôi có thể nhận diện được tất cả trong người phụ nữ và nơi chốn này. Tôi nói chuyện với cô một cách dễ dàng, thích thú nghe được giọng của tôi và giọng của cô. Tôi dường như nghe một giọng nói ấy của người bán báo, thấy cơn mưa và giòng xe cộ rộn ràng như thế này trên một đường phố Saigon cách đây ba mươi lăm năm khi tôi dạy học ở trường Trung học Pétrus Ký. Quá khứ ở khoảnh khắc tuyệt vời *moment délicieux* này, tôi mượn câu nói của Proust, đã trở về với tôi và đang ở trong tôi. Quá khứ đó tràn ngập hiện tại và vô hiệu hóa cảm giác nghi ngại, lo sợ đã tách rời tôi khỏi chốn này khi tôi mới về đây.

Tôi rảo bước về nhà trọ, thưởng thức những tiếng đập trên vai tôi của cơn mưa nhẹ và tiếng ồn nén lại của giòng xe cộ ban đêm. Tiếng động kích thích một tổng hợp các thứ—âm thanh, hình ảnh, cảm giác, tình cảm—cuồn cuộn trào ra từ trong tôi, mơ hồ, lẫn lộn, mạnh mẽ, tràn đầy. Văn hào Mỹ William Faulkner trong tác phẩm *The Sound and the Fury* [Âm thanh và cuồng nộ] viết rằng âm thanh dồn lại từ quá khứ quá lâu khiến bầu không khí thiếu hụt không khí. Tôi như khó thở, mất tự chủ, trôi cuốn theo tiếng động, quên mất đường về nhà trọ. Đây là quá khứ tôi tưởng đã mất trước khi về quê nhà, một quá khứ làm bằng những âm thanh tôi đã nghe vào giờ này trong một buổi chiều muộn năm 1960 khi tôi thành thạo bước đi

trên con đường này sau khi bước xuống chuyến tàu hỏa tốc hành từ Nha Trang. Đây cũng là quá khứ đồ xuống người tôi khiến tôi ngẩn người khi nghe tiếng trẻ con chơi đùa vui vẻ ở sân trường trong xóm chị Thúy ngày hôm trước, hay khi tôi thức dậy bởi tiếng rao của người bán hàng rong trong đêm khuya tĩnh mịch. Trong tĩnh mịch tiếng ồn thú vị đó đã nằm im lìm trong tôi trong bốn mươi năm qua nay sống lại, mang tôi trên đôi cánh của nó trở về quá khứ quen thuộc và thời gian bị lãng quên. Quá khứ thần tiên của tôi sống lại hòa lẫn với hiện tại êm đềm chận đứng hoàn toàn ý thức của tôi về những năm đau khổ, mất mát. Điều làm tôi thích thú—và làm tôi không hiểu—là thế giới vật chất nơi tôi đang sống và thế giới nhớ lại/sáng tạo lại hòa lẫn với nhau thành một khiến tôi không thể phân biệt cái nào thực và cái nào tưởng tượng. Có lý nào người cha lãng mạn của tôi đã truyền vào tiềm thức của tôi khi tôi còn là một đứa bé con cái ý tưởng *Trang Chu mộng hồ điệp* của cha thuở nào? Cái hiện tại duy nhất một chiều dường như bất biến ấy có phải có nghĩa rằng tôi sẽ tìm bắt được thiên đường đã mất của tôi trong thời gian còn lại ở đây chăng?

Trong *Du côté de chez Swann* [Con đường của Swann] Proust dùng thí dụ chiếc độc bình như là tượng trưng cho sự ẩn kín và tìm lại được quá khứ. Proust viết: “Một giờ không phải chỉ là một giờ. Một giờ là chiếc độc bình chứa đầy hương thơm, âm thanh, dự án và khí hậu.” Qua suốt tác phẩm *Đi tìm thời gian đã mất* ký ức tiếng vang (echoic memory) kích động ký ức của Marcel, nhân vật chính của Proust, và làm quá khứ của chàng bừng sống lại. Nhưng quá khứ không phải sống lại với âm thanh, mà được hồi sinh cùng một lần, như Proust có thể nói, với màu sắc, hình dáng, ảnh tượng của nó. Mặc dù chỉ có công dụng tạm thời, âm thanh vẫn quan trọng đối với một kẻ lưu vong như tôi đã mất hết tất cả ở quê nhà, không còn lại cái gì có thể giúp tìm lại thời gian đã mất ngoại trừ tiếng vọng xa xăm của quá khứ.

